

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	Mã hiệu:	QT-16/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI ÁP DỤNG
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Thị Lệ Thu	Lê Minh Phương	Nguyễn Hoàng Vũ
Chữ ký			
Chức vụ	Công chức VH-XH	Phó Chủ tịch UBND	Chủ tịch UBND

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QT-16/GN
	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

[illegible]

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	Mã hiệu:	QT-16/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình được xây dựng nhằm quy định thống nhất trình tự tiếp nhận, thụ lý hồ sơ của tổ chức, cá nhân về thủ tục Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình, đảm bảo nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định pháp luật

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng cho hoạt động Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.

Cán bộ, công chức thuộc bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, các bộ phận có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm thực hiện quy trình này

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

4. ĐỊNH NGHĨA/TỪ VIẾT TẮT

UBND: Ủy ban nhân dân

TTHC: Thủ tục hành chính

TCCD: Tổ chức công dân

BTXH: Bảo trợ xã hội

TN&TKQ: Tiếp nhận và trả kết quả

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính		
	Hộ gia đình quy định tại khoản 2 Điều 37 Luật Cư trú làm việc trong các lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp, lâm nghiệp và diêm nghiệp có giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình.		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
	Giấy đề nghị xác định hộ có mức sống trung bình theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.	x	
5.3	Số lượng hồ sơ		
	01 bộ		

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	Mã hiệu:	QT-16/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

5.4	Thời gian xử lý			
	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, đầy đủ			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	<u>Nộp hồ sơ</u> : Công dân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định nộp tại bộ phận TN&TKQ của UBND phường để thực hiện TTHC	Công dân	Giờ hành chính	Thành phần hồ sơ theo mục 5.2
B2	<u>Tiếp nhận và kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ</u> : - Nếu hồ sơ chưa hợp lệ, hướng dẫn hộ gia đình bổ sung, hoàn thiện hồ sơ - Hồ sơ sau khi được hướng dẫn theo quy định mà không được bổ sung đầy đủ thì từ chối tiếp nhận hồ sơ. - Nếu hợp lệ viết giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho hộ gia đình, nhập thông tin vào phần mềm, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, lập phiếu kiểm soát hồ sơ, luân chuyển hồ sơ đến Ban chỉ đạo rà soát phường thẩm định.	Bộ phận TN&TKQ	½ ngày làm việc	Mẫu số 01, 02, 03, 05, 06 (Thông tư 01/2018/TT-VPCP) Hồ sơ
B3	Chủ tịch UBND phường chỉ đạo	Ban chỉ đạo	06 ngày	Thông tin

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	Mã hiệu: QT-16/GN
		Lần ban hành 01
		Ngày ban hành: 21/7/2023

	Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã tổ chức xác định thu nhập thông tin, tính điểm của hộ gia đình	rà soát phường	làm việc	tính điểm hộ gia đình
B4	Niêm yết, thông báo công khai kết quả tại trụ sở phường. Tổ chức phúc tra trong thời gian 03 ngày làm việc (nếu có khiếu nại)	Ban Chỉ đạo rà soát phường	05 ngày làm việc	Bảng niêm yết
B5	Chủ tịch UBND phường ra Quyết định công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình Trường hợp không đủ điều kiện theo quy định, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do	Chủ tịch UBND phường	03 ngày làm việc	Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo
B6	Tiếp nhận kết quả, vào sổ theo dõi bàn giao kết quả về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phường. Lưu hồ sơ theo dõi.	Văn thư	½ ngày làm việc	- Kết quả giải quyết TTHC được trao cho tổ chức, cá nhân.
B7	Thông báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả theo quy định.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Theo giấy hẹn	

Ghi chú: Nếu hồ sơ bị chậm muộn thì cán bộ thụ lý báo cáo lãnh đạo và phải có phiếu xin lỗi theo mẫu số 04 (Thông tư 01/2018/TT-VPCP) trả cho TCCN

5.8	Cơ sở pháp lý
	- Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020; - Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; - Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	Mã hiệu:	QT-16/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

	trung bình giai đoạn 2022-2025; - Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu thập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp cơ mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; - Thông tư số 02/2022/BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu thập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp cơ mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; - Quyết định số 406/QĐ-LĐTBXH ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội; - Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; - Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.
--	---

6. BIỂU MẪU

TT	Tên Biểu mẫu
	Hệ thống biểu mẫu theo Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018: * Mẫu số 01 – Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả * Mẫu số 02 – Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ * Mẫu số 03 – Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ * Mẫu số 04 – Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả * Mẫu số 05 – Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ * Mẫu số 06 – Sổ theo dõi hồ sơ
	Hệ thống biểu mẫu theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021: * Mẫu số 01 – Giấy đề nghị xác định hộ có mức sống trung bình

7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu (bản chính hoặc bản sao theo quy định)
	Thành phần hồ sơ theo mục 5.2 (các giấy tờ cần lưu trữ theo quy định)
	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính Các hồ sơ khác phát sinh trong quá trình thực hiện (nếu có)
	Các biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	Mã hiệu:	QT-16/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

	thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018
Hồ sơ được lưu tại bộ phận một cửa và bộ phận chuyên môn theo quy định hiện hành	

Mẫu số 01. Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc xác định hộ có mức sống trung bình

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	Mã hiệu:	QT-16/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ ...¹

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn.....

Họ và tên:....., Giới tính (1: Nam; 2: Nữ):.....

Sinh ngày..... tháng..... năm....., Dân tộc:

Số CCCD/CMND:..... Ngày Cấp:...../...../.....

Nơi thường trú:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Thông tin các thành viên của hộ:

TT	Họ và tên	Giới tính (1: Nam; 2: Nữ)	Ngày, tháng, năm sinh	Quan hệ với chủ hộ (Chủ hộ/vợ/chồng/bố/mẹ/con...)	Tình trạng (Có việc làm/ Không có việc làm/ Đang đi học)
01					
02					
03					
...					

Lý do đề nghị²:.....

.....

.....

.....

....., ngày tháng.... năm

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	Mã hiệu:	QT-16/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

(Ký, ghi rõ họ tên)

1 Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc xác định hộ có mức sống trung bình.

2 Hộ gia đình đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo vì các lý do như:

- Bị ảnh hưởng bởi thiên tai (hạn hán, lũ lụt, bão, giông lốc, sóng thần); môi trường bị ô nhiễm nặng; tai nạn lao động, tai nạn giao thông, bệnh tật nặng; rủi ro về kinh tế (chịu thiệt hại nặng về các tài sản chủ yếu như nhà ở, công cụ sản xuất, mất đất sản xuất, mất mùa, dịch bệnh); rủi ro về xã hội (bị lừa đảo, là nạn nhân của tội phạm)...

- Có biến động về nhân khẩu trong hộ gia đình (có thêm con, bộ đội xuất ngũ trở về gia đình, lao động chính trong hộ bị chết...).

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	Mã hiệu:	QT-16/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

Mẫu số 02. Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo hoặc hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình

ỦY BAN NHÂN DÂN

.....(1).....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-UB

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận danh sách..... (2)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN ... (1)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số .../2021/QĐ-TTg ngày tháng năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của..... (3)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách... (2)..... (4).... trên địa bàn ... (1)....

(Danh sách chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được công nhận tại Quyết định này. (5)

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã, công chức được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo, thống kê và các công chức cấp xã liên quan, Trưởng các thôn (tổ dân phố, bản,

UBND PHƯỜNG LONG TRƯỜNG	QUY TRÌNH Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	Mã hiệu:	QT-16/GN
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành:	21/7/2023

buôn, khóm, ấp) và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Đảng ủy xã/ phường/ thị trấn;
- Thường trực HĐND xã/ phường/ thị trấn;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã/ phường/ thị trấn;
- UBND huyện/ quận/ thị xã/ thành phố;
- Phòng LĐTBXH huyện, quận/ thị xã, thành phố;
- Lưu VT.